

Số: 402/2024/QĐST-HNGĐ

Hoài Nhơn, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 254/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Tr, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố 4, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn B, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố 4, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Tr và anh Nguyễn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Tr và anh Nguyễn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Nhật T, sinh ngày 14/9/2009 cho anh Nguyễn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành; giao cháu Nguyễn Trần Nhật T, sinh ngày 31/7/2013 cho chị Trần Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu

cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Chị Trần Thị Tr chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Chị Tr đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006575 ngày 01/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H được tính trừ; còn lại hoàn trả chị Tr 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- UBND phường T (Giấy CNKH số 98, quyền số 01, ngày 28/11/2008)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Võ Phương Quang